

Bản án số: 71/2022/HS-ST

Ngày: 31-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Ngôn

2. Ông Nguyễn Ngọc Vân

- Thư K phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- Thư K Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Quả, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Nguyễn Văn Sơn (đã chết); Con bà: Diêm Thị Thu; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Thuy; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 131/2015/HSST ngày 27/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 12 tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm; phạt bị cáo 3.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và nghĩa vụ theo bản án vào ngày 11/7/2017); Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/1/2022 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Đỗ Viết K, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân Cường, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

*** Người làm chứng:**

- Anh Dương Văn P, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Trang Hạ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Ruồng, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Tăng Quang, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 20/01/2022, tại khu vực gần cổng Công ty TOKAITRIM thuộc khu Công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Công an huyện Việt Yên phối hợp với Công an thị trấn Nénh phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn Q đang có hành vi bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại cốp xe mô tô biển kiểm soát 70S1- 0751 của Q gồm 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong có 05 (năm) viên nén màu hồng đỏ có rãnh khóa bằng nhựa viền xanh bên trong mỗi viên đều chứa 01 (một) viên nén màu hồng đỏ (đều nghi là ma túy tổng hợp). Toàn bộ số ma túy trên được niêm phong trong 01 phong bì có K hiệu “QT”.

Quá trình bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn Q tự nguyện giao nộp: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y66 màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Medal, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 70S1- 0751.

Ngày 20/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn Q tại thôn Quả, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì.

Ngày 20/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có K hiệu “QT”.

Tại Bản kết luận giám định 183/KL-KTHS ngày 24/01/2022 Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có K hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng và 05 (năm) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 05 (năm) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có tổng khối lượng 0,778 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 28/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã tiến hành kiểm tra 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn Q. Kết quả kiểm tra không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang như sau: Khoảng 23 giờ ngày 19/01/2022, Nguyễn Văn Q

điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Medal, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 70S1- 0751 đi từ nhà ra khu đất trống thuộc thôn Nguyễn, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, Q gặp và nhờ một người T niên khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,65m, dáng người gầy (Q khai không tên tuổi, địa chỉ của người này) mua cho 1.000.000 đồng tiền ma túy dạng đá, ngựa và được người này đồng ý. Q đưa cho người T niên này, người này cầm tiền rồi đi khoảng 30 phút thì quay lại và đưa 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 túi nilon màu trắng, trong mỗi túi nilon đều chứa chất thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng đỏ cho Q. Q cầm số ma túy mua được cất giấu vào cốp xe mô tô đang đi với mục đích để bán kiếm lời và điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ 30 ngày 20/01/2022, Q điều khiển xe mô tô 70S1- 0751 mang theo số ma túy Q cất giấu trong cốp xe từ hôm trước đi từ nhà đến khu vực tổ dân phố My Điền 3, thị trấn Nễnh, huyện Việt Yên mục đích để bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Khi đi đến khu vực cổng Công ty Tokaitrim thuộc khu Công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì bị lực lượng Công an đến phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Tại Bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Q và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2022.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Q tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 20/01/2022, tại khu vực cổng Công ty Tokaitrim thuộc khu Công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Công an huyện Việt Yên phối hợp với Công an thị trấn Nénh phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn Q có hành vi cất giấu trái phép 0,778 gam chất ma túy loại Methamphetamine, với mục đích để bán kiếm lời. Với hành vi nêu trên của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo là người nghiện tàng trữ ma túy với mục đích để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa P và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q có T độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân; Bị cáo Q có nhân thân xấu năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, bị cáo chấp hành xong hình phạt và nghĩa vụ theo bản án ngày 11/7/2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo Q phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Q là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Q thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y66 màu đen thu giữ của bị cáo Q. Quá trình điều tra xác định chứng minh nhân dân, 02 điện thoại là tài sản bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo. Nhưng tạm giữ lại 02 điện thoại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Medal, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 70S1- 0751 bị cáo sử dụng làm P tiện để đi bán, cất giấu ma túy. Nên Hội đồng xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe mô tô này.

- Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định có K hiệu “QT”, kết luận giám định là chất ma túy đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với người T niên khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1.65m dáng người gầy đã bán ma túy cho bị cáo Q ngày 19/01/2022 tại Khu vực bãi đất trống thuộc thôn Nguyễn, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Trung Sơn và rà soát tại khu này nhưng không xác định được người T niên nào có đặc điểm như Q khai có biểu hiện bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã tách các tài liệu liên quan đến người T niên này ra khỏi hồ sơ vụ án tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[10] Về án phí:

Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2022.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định có K hiệu “QT”.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Medal, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 70S1-0751.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Q:

+ 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn Q;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y66 màu đen;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh.

Nhưng tạm giữ lại 02 điện thoại để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

